

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 1609 /DLA-NVDTPC
V/v tuyên truyền, hướng dẫn NNT nộp
tiền vào NSNN theo đúng mã ĐBHC,
CQT và kho bạc nhà nước trên địa bàn
tỉnh Đắk Lắk

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- Các tổ chức, doanh nghiệp thuộc Thuế tỉnh quản lý;
- Các ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã tỉnh Đắk Lắk từ năm 2026, trong đó có quy định nguồn thu do Thuế tỉnh quản lý thực hiện phân chia theo tỷ lệ % cho các xã, phường nơi tổ chức, doanh nghiệp (NNT) đặt trụ sở.

Để thực hiện theo đúng quy định trên, kịp thời phân chia nguồn thu cho các xã, phường. Đồng thời, giúp cơ quan thuế kịp thời hạch toán nghĩa vụ thuế cho NNT, hạn chế việc truyền chứng từ chậm từ Kho bạc nhà nước (KBNN) sang cơ quan thuế (*NNT đã nộp tiền vào NSNN nhưng KBNN phải kiểm tra, đối chiếu trước khi truyền chứng từ*). Thuế tỉnh tuyên truyền, phổ biến đến tổ chức, doanh nghiệp, các ngân hàng thương mại một số nội dung liên quan đến nộp tiền vào NSNN, cụ thể như sau:

1. Đối với các tổ chức, doanh nghiệp do Thuế tỉnh quản lý

Khi nộp tiền vào NSNN, đề nghị NNT kiểm tra và ghi đầy đủ các thông tin sau:

(1) NNT thuộc phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp 1, 2 trực tiếp quản lý trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (cũ):

- Cơ quan quản lý thu: Thuế tỉnh Đắk Lắk 01
- Mã cơ quan thu: 1055364
- Mã ĐBHC: Theo mã ĐBHC các xã, phường nơi NNT đặt trụ sở.
- Mã hiệu KBNN: Theo mã phòng giao dịch - KBNN khu vực XIV được giao phụ trách địa bàn xã, phường nơi NNT đặt trụ sở.

(2) NNT thuộc phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp 3 trực tiếp quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Yên (cũ):

- Cơ quan quản lý thu: Thuế tỉnh Đắk Lắk 02
- Mã cơ quan thu: 1056106
- Mã ĐBHC: Theo mã ĐBHC các xã, phường nơi NNT đặt trụ sở.

- Mã KBNN: Theo mã phòng giao dịch - KBNN khu vực XIV được giao phụ trách địa bàn xã, phường nơi NNT đặt trụ sở.

2. Đối với ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Đề nghị phối hợp thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn NNT khi nộp tiền vào NSNN thực hiện ghi đầy đủ các thông tin như hướng dẫn ở mục 1 nêu trên. Đồng thời, chuyển chính xác các khoản thu NSNN về đúng mã hiệu KBNN và mã ĐBHC để KBNN hạch toán và điều tiết đúng cấp ngân sách được hưởng.

(Thuế tỉnh gửi kèm Danh sách chi tiết mã ĐBHC các xã, phường và mã phòng giao dịch - KBNN khu vực XIV để NNT, ngân hàng thương mại đối chiếu khi nộp tiền vào NSNN)

Trên đây là nội dung tuyên truyền, phổ biến cách ghi một số thông tin khi NNT nộp tiền vào NSNN. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn, giải đáp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các phòng QLDN 1,2,3 (để tuyên truyền đến NNT, NHTM);
- Các phòng thuộc Thuế tỉnh;
- Các Thuế cơ sở (t/h);
- KBNN khu vực XIV (phối hợp);
- Website, Zalo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTPC (02b).



Nguyễn Anh Tuấn

DANH MỤC MÃ ĐỊA BÀN VÀ MÃ KHO BẠC PHÒNG GIAO DỊCH KBNN
(Kèm theo Công văn số /DLA-NVDTPC ngày tháng năm 2026 của Thuế tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên KBNN	Mã hiệu KBNN	Tên Xã/Phường	Mã địa bàn hành chính	Cơ quan quản lý thu	Mã CQT
I. Các phòng giao dịch KBNN thuộc địa bàn Đắk Lắk (cũ)						
1	Phòng giao dịch số 7 – KBNN Khu vực XIV	2977	Phường Buôn Ma Thuột	24133	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
2			Phường Tân Lập	24121		
3			Phường Thành Nhất	24154		
4			Phường Tân An	24163		
5			Phường Ea Kao	24169		
6			Xã Hòa Phú	24175		
7	Phòng giao dịch số 8 – KBNN Khu vực XIV	2971	Xã Ea Khăl	24208	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
8			Xã Ea Drăng	24181		
9			Xã Ea Wy	24193		
10			Xã Ea H’Leo	24184		
11			Xã Ea Hiao	24187		
12	Phòng giao dịch số 9 – KBNN Khu vực XIV	2973	Xã Ea Súp	24211	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
13			Xã Ea Rók	24217		
14			Xã Ea Bung	24229		
15			Xã Ia Rvê	24221		
16			Xã Ia Lóp	24214		
17			Xã Ea Wer	24241		
18			Xã Ea Nuól	24250		
19			Xã Buôn Đôn	24235		
20	Phòng giao dịch số 10 – KBNN Khu vực XIV	2976	Phường Buôn Hồ	24305	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
21			Phường Cư Bao	24340		
22			Xã Ea Drông	24328		
23			Xã Ea Kiết	24265		
24			Xã Ea M’Droh	24286		
25			Xã Quảng Phú	24259		
26			Xã Cuôr Đăng	24301		
27			Xã Cư M’gar	24280		
28			Xã Ea Tul	24277		

STT	Tên KBNN	Mã hiệu KBNN	Tên Xã/Phường	Mã địa bàn hành chính	Cơ quan quản lý thu	Mã CQT
29	Phòng giao dịch số 11 – KBNN Khu vực XIV	2963	Xã Krông Pắc	24490	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
30			Xã Ea Knuéc	24505		
31			Xã Tân Tiến	24526		
32			Xã Ea Phê	24502		
33			Xã Ea Kly	24496		
34			Xã Vụ Bôn	24529		
35			Xã Ea Kar	24373		
36			Xã Ea Ô	24403		
37			Xã Ea Knốp	24376		
38			Xã Cư Yang	24406		
39			Xã Ea Păl	24400		
40			Xã M’Drăk	24412		
41			Xã Ea Riêng	24433		
42			Xã Cư M’ta	24436		
43			Xã Krông Á	24444		
44			Xã Cư Prao	24415		
45			Xã Ea Trang	24445		
46	Phòng giao dịch số 12 – KBNN Khu vực XIV	2966	Xã Hòa Sơn	24472	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
47			Xã Dang Kang	24454		
48			Xã Krông Bông	24448		
49			Xã Yang Mao	24484		
50			Xã Cư Pui	24478		
51			Xã Liên Sơn Lắc	24580		
52			Xã Đắk Liêng	24595		
53			Xã Nam Kă	24607		
54			Xã Đắk Phoi	24598		
55			Xã Krông Nô	24604		
56	Phòng giao dịch số 13 – KBNN Khu vực XIV	2975	Xã Ea Ning	24540	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
57			Xã Dray Bhang	24561		
58			Xã Ea Ktur	24544		
59			Xã Krông Ana	24538		
60			Xã Dur Kmăl	24568		
61			Xã Ea Na	24559		

STT	Tên KBNN	Mã hiệu KBNN	Tên Xã/Phường	Mã địa bàn hành chính	Cơ quan quản lý thu	Mã CQT
62	Phòng giao dịch số 14 – KBNN Khu vực XIV	2970	Xã Pong Drang	24316	Thuế tỉnh Đắk Lắk 01	1055364
63			Xã Krông Búk	24310		
64			Xã Cư Pong	24313		
65			Xã Krông Năng	24343		
66			Xã Dliê Ya	24346		
67			Xã Tam Giang	24352		
68			Xã Phú Xuân	24364		
II Các phòng giao dịch KBNN thuộc địa bàn Phú Yên (cũ)						
69	Phòng giao dịch số 15 – KBNN Khu vực XIV	2978	Phường Tuy Hòa	22015	Thuế tỉnh Đắk Lắk 02	1056106
70			Phường Phú Yên	22240		
71			Phường Bình Kiến	22045		
72	Phòng giao dịch số 16 – KBNN Khu vực XIV	2979	Phường Đông Hòa	22258	Thuế tỉnh Đắk Lắk 02	1056106
73			Phường Hòa Hiệp	22261		
74			Xã Hòa Xuân	22291		
75			Xã Phú Hòa 1	22319		
76			Xã Phú Hòa 2	22303		
77			Xã Tây Hòa	22255		
78			Xã Hòa Thịnh	22276		
79			Xã Hòa Mỹ	22285		
80			Xã Sơn Thành	22250		
81	Phòng giao dịch số 17 – KBNN Khu vực XIV	2980	Xã Sơn Hòa	22165	Thuế tỉnh Đắk Lắk 02	1056106
82			Xã Vân Hòa	22177		
83			Xã Tây Sơn	22171		
84			Xã Suối Trai	22192		
85			Xã Ea Ly	22237		
86			Xã Ea Bá	22225		
87			Xã Đức Bình	22222		
88			Xã Sông Hinh	22207		

STT	Tên KBNN	Mã hiệu KBNN	Tên Xã/Phường	Mã địa bàn hành chính	Cơ quan quản lý thu	Mã CQT
89	Phòng giao dịch số 18 – KBNN Khu vực XIV	2981	Xã Tuy An Bắc	22114	Thuế tỉnh Đắk Lắk 02	1056106
90			Xã Tuy An Đông	22120		
91			Xã Ô Loan	22147		
92			Xã Tuy An Nam	22153		
93			Xã Tuy An Tây	22132		
94			Xã Xuân Lãnh	22090		
95			Xã Phú Mỹ	22096		
96			Xã Xuân Phước	22111		
97			Xã Đồng Xuân	22081		
98	Phòng giao dịch số 19 – KBNN Khu vực XIV	2982	Phường Xuân Đài	22076	Thuế tỉnh Đắk Lắk 02	1056106
99			Phường Sông Cầu	22051		
100			Xã Xuân Thọ	22075		
101			Xã Xuân Cảnh	22060		
102			Xã Xuân Lộc	22057		